

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2026

**BẢN THUYẾT MINH QUY PHẠM HÓA CHÍNH SÁCH CỦA DỰ ÁN
LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐO LƯỜNG**

TÊN CHÍNH SÁCH	NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN	DỰ KIẾN QUY PHẠM HÓA NỘI DUNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐƯỢC LỰA CHỌN TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN
Chính sách 1. Chuyển đổi số toàn diện hoạt động đo lường	Nội dung: - Hình thành và phát triển các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia về đo lường. - Thực hiện định danh duy nhất và quản lý vòng đời phương tiện đo trên môi trường số. - Thừa nhận giá trị pháp lý của hồ sơ, tem và chứng chỉ đo lường điện tử. - Khai thác dữ liệu đo lường phục vụ hoạt động quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra theo mức độ rủi ro. - Khai thác dữ liệu đo lường để hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng, đổi mới sáng tạo và quản lý rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh Giải pháp	1. Điều 3: Bổ sung một số khái niệm - Bổ sung quy định: Thừa nhận Chứng chỉ kiểm định/hiệu chuẩn điện tử (e-Certificate) và Tem đo lường điện tử/Định danh số (Digital Identity) có giá trị pháp lý tương đương với bản giấy và tem vật lý truyền thống (nội dung đã được quy định tại Luật giao dịch điện tử) - Định danh phương tiện đo (Digital ID): Bổ sung quy định về việc cấp mã định danh duy nhất cho từng phương tiện đo (đặc biệt là nhóm 2). Mã này sẽ gắn liền với thiết bị từ khâu phê duyệt mẫu, nhập khẩu/sản xuất cho đến khi hết vòng đời. - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 3 như sau: “Phương tiện đo là phương tiện kỹ thuật, bao gồm: thiết bị, dụng cụ đo; thiết bị, dụng cụ có chức năng đo; hệ thống đo; phương tiện đo có tích hợp phần

	Quy định trong Luật các nguyên tắc về xây dựng, quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu đo lường; giao Chính phủ và Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết về cơ sở dữ liệu quốc gia về đo lường, quy trình cập nhật, kết nối, chia sẻ và sử dụng dữ liệu; từng bước tích hợp, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan. mềm; thiết bị đo thông minh; cảm biến đo để thực hiện phép đo”. 2. Điều 4 (Nguyên tắc hoạt động đo lường) Bổ sung nguyên tắc: hoạt động đo lường được thực hiện trên cơ sở dữ liệu, nền tảng số; quản lý theo vòng đời và mức độ rủi ro; bảo đảm độ tin cậy của phép đo. 3. Bổ sung Điều 4a. Cơ sở dữ liệu chuyên ngành về đo lường 1. Cơ sở dữ liệu chuyên ngành về đo lường được xây dựng, quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác theo các nguyên tắc bảo đảm tính thống nhất, chính xác, kịp thời, an toàn, bảo mật và hiệu quả, phục vụ quản lý nhà nước về đo lường và hoạt động của tổ chức, cá nhân có liên quan. 2. Cơ sở dữ liệu chuyên ngành về đo lường được kết nối, chia sẻ và từng bước tích hợp, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan. Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, khoản 2 điều này 3. Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết về cơ sở dữ liệu quốc gia về đo lường, quy trình cập nhật, kết nối, chia sẻ và sử dụng dữ liệu; từng bước
--	---

Chính sách 2: Nâng cao năng lực hệ thống đo lường quốc gia; phát huy vai trò doanh nghiệp tham gia xây dựng năng lực hệ thống đo lường quốc gia	Nội dung: - Đầu tư, nâng cao năng lực hệ thống chuẩn đo lường quốc gia và hạ tầng kỹ thuật đo lường. - Nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân lực làm công tác đo lường từ trung ương đến địa phương và tại doanh nghiệp. - Tăng cường đào tạo, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về vai trò, vị trí của đo lường.	tích hợp, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia có liên quan. 4. Điều 55 (Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ) - Khoản 1 Điều 55 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số <u>35/2018/QH14</u> như sau: “<i>a) Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về đo lường, kế hoạch phát triển chuẩn quốc gia;</i>”. - Bổ sung trách nhiệm cập nhật, chia sẻ dữ liệu về đo lường. Cụ thể như sau: <i>Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm kết nối, chia sẻ dữ liệu liên quan đến hoạt động đo lường thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý vào cơ sở dữ liệu đo lường quốc gia.</i> 1. Điều 4 (Nguyên tắc hoạt động đo lường) Hoạt động đo lường nhằm bảo đảm độ tin cậy và niềm tin của xã hội. 2. Điều 5 (Chính sách của Nhà nước về đo lường) Bổ sung chính sách xã hội hóa, hợp tác công tư trong phát triển đo lường: (1) Xây dựng và phát triển hạ tầng số, cơ sở dữ liệu đo lường quốc gia, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành.
--	---	---

	- Ưu tiên nâng cao năng lực đo lường phục vụ công nghệ mới, năng lượng mới, nhóm sản phẩm công nghệ chiến lược; phục vụ nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo; đáp ứng yêu cầu đo lường trong các lĩnh vực của kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, tín chỉ carbon và các đối tượng đo trong không gian số. - Thúc đẩy gắn kết hoạt động đo lường với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, năng suất và chất lượng. - Hoàn thiện cơ chế thừa nhận kết quả đo lường của nước ngoài trong trường hợp trong nước chưa đủ năng lực. - Nâng cao năng lực tự bảo đảm đo lường của doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, bao gồm kiểm soát nội bộ, tuân thủ pháp luật, phòng ngừa rủi ro và trách nhiệm giải trình với người tiêu dùng Giải pháp - Bổ sung các nguyên tắc hoạt động đo lường theo hướng bảo đảm độ tin cậy và niềm tin của xã hội. - Bổ sung, sửa đổi chính sách của Nhà nước về đo lường theo hướng ưu tiên đầu tư cho các lĩnh vực công nghệ chiến lược, lĩnh vực mới và lĩnh vực có tác động lan tỏa lớn. - Kết hợp biện pháp quản lý nhà nước với cơ	(2) Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư và vận hành hệ tầng đo lường theo hình thức hợp tác công tư (3) Tăng cường vai trò của cơ quan đo lường quốc gia trong việc thiết lập, duy trì, bảo quản, sử dụng chuẩn đo lường quốc gia, chịu trách nhiệm trong việc nghiên cứu các phương pháp đo mới, đặc thù, chuyển đổi số trong đo lường, đầu mối đại diện quốc gia tham gia các tổ chức chuyên môn kỹ thuật đo lường quốc tế và thỏa thuận hợp tác quốc tế, phục vụ cho sự phát triển kinh tế xã hội và hội nhập quốc tế. (4) Ưu tiên nâng cao năng lực đo lường phục vụ công nghệ mới, năng lượng mới, nhóm sản phẩm công nghệ chiến lược; phục vụ nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo; đáp ứng yêu cầu đo lường trong các lĩnh vực của kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, tín chỉ carbon và các đối tượng đo trong không gian số 4. Bổ sung Điều 5a như sau: Điều 5a. Hệ thống đo lường quốc gia trong hạ tầng chất lượng quốc gia 1. Hệ thống đo lường quốc gia là một bộ phận của của Hạ tầng chất lượng quốc gia (NQL) bao gồm hệ thống các quy định pháp luật và các tổ chức hoạt động đo lường phục vụ phát triển kinh tế – xã
--	--	---

	chế khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đo lường. - Phân định rõ trách nhiệm quản lý giữa bộ ngành, giảm chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra trên cơ sở ứng dụng dữ liệu đo lường trong quản lý theo mức độ rủi ro.	hội, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bảo đảm an toàn, an ninh và hội nhập quốc tế. 2. Việc phát triển hệ thống đo lường phải được thực hiện đồng bộ với các cấu phần khác của hạ tầng chất lượng quốc gia, bảo đảm liên kết giữa tiêu chuẩn, đo lường, đánh giá sự phù hợp và công nhận. 3. Nhà nước tổ chức xây dựng, phát triển và hiện đại hóa hệ thống đo lường theo lộ trình; ưu tiên các lĩnh vực, ngành, sản phẩm chủ lực, lĩnh vực công nghệ cao, lĩnh vực mới phát sinh và lĩnh vực liên quan trực tiếp đến an toàn, sức khỏe cộng đồng và môi trường. 6. Điều 6 (Hợp tác quốc tế về đo lường) Bổ sung quy định “Thừa nhận kết quả kiểm định, hiệu chuẩn, đo thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường của tổ chức nước ngoài đối với các lĩnh vực đo mới, chuyên dụng, đặc thù khi Việt Nam chưa đủ năng lực thực hiện”. 7. Điều 13 (Điều kiện hoạt động của tổ chức được chỉ định giữ chuẩn quốc gia) Bổ sung quy định “Khuyến khích xã hội hóa (Tập đoàn, doanh nghiệp) trong việc phê duyệt chuẩn đo lường quốc gia và hoạt động giữ, duy trì chuẩn đo lường quốc gia”. 8. Bổ sung Điều 25a. Chương trình đảm bảo đo lường
--	--	---

		“1. Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân xây dựng và áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường để tăng cường đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. 2. <i>Quy định cơ chế miễn, giảm, giảm tần suất thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường đối với Doanh nghiệp đã xây dựng, công bố áp dụng đảm bảo đo lường.</i> 3. Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường quy định tại khoản 1 điều này”. 9. Sửa đổi, bổ sung Điều 30, Điều 55 (Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ) theo hướng: <i>Thực hiện kiểm tra chuyên ngành về phép đo trong ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công. Cụ thể như sau:</i> - Khoản 3 Điều 30 sửa đổi như sau: “Việc thực hiện phép đo phải tuân thủ yêu cầu kỹ thuật đo lường do cơ quan quản lý nhà nước về đo lường có thẩm quyền quy định <i>hoặc do các bộ ngành quy định sau khi thống nhất với Bộ Khoa học và Công nghệ</i>” - Điểm b khoản 1 Điều 55 sửa đổi như sau: “Đề xuất các loại phương tiện đo nhóm 2, hàng đóng gói sẵn nhóm 2 và yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với phép đo nhóm 2 để Bộ Khoa học và Công
--	--	---

		nghe ban hành hoặc do bộ ngành ban hành sau khi thống nhất với Bộ Khoa học và Công nghệ;”
Chính sách 3: Phân định thẩm quyền quản lý nhà nước về đo lường và điều chỉnh một số quy định cho phù hợp với thực tiễn	Nội dung: - Rà soát, điều chỉnh các quy định pháp luật về đo lường để phân định rõ thẩm quyền quản lý nhà nước giữa trung ương và chính quyền địa phương 2 cấp. - Hoàn thiện cơ chế pháp lý về thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường theo hướng quản lý dựa trên dữ liệu và mức độ rủi ro. - Điều chỉnh điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm theo hướng phù hợp với thực tiễn. - Bãi bỏ thủ tục cấp giấy chứng nhận dấu định lượng nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp. <i>Giải pháp</i> Sửa đổi, bổ sung các điều có liên quan trong Luật để bảo đảm phân cấp, phân quyền rõ ràng, hiệu quả; bảo đảm thống nhất với pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, pháp luật về thanh tra và các pháp luật có liên quan. Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung quy định về thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường, hoạt	1.Điều 25: - Sửa đổi điểm a khoản 1 “Có tư cách pháp nhân” thành “<i>Được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam</i>”. - Sửa đổi khoản 2 thành “<i>Tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm bắt buộc phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều này và phải được chỉ định</i>”. - Sửa đổi khoản 3 “3. Bộ Khoa học và công nghệ quy định chi tiết tại khoản 1 Điều này; quy định việc chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm” thành “<i>Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 1 Điều này; Bộ Khoa học và công nghệ quy định việc chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm</i>”. 2. Điều 34: (1) Sửa đổi khoản 2 “2. <i>Lượng của hàng đóng gói sẵn nhóm 2 phải phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường và phải có dấu định lượng trên nhãn hàng hóa theo quy định và được mang dấu định lượng trên nhãn hàng hóa do tổ chức, cá nhân đó tự quyết định</i>” thành “<i>Lượng của hàng đóng gói sẵn nhóm 2 phải phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường theo quy định và được mang dấu định lượng</i>

	động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, hàng đóng gói sẵn để phù hợp với tình hình thực tế hiện nay tại các điều, khoản sau: <i>trên nhãn hàng hóa do tổ chức, cá nhân đó tự quyết định”</i> (2) Sửa đổi khoản 3 “3. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn nhóm 2; quy định dấu định lượng và việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều này” thành “3. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn nhóm 2; quy định dấu định lượng và việc công bố dấu định lượng trên nhãn hàng hóa quy định tại khoản 2 Điều này”. 3. Khoản 1 Điều 41 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số <u>35/2018/QH14</u> như sau: “1. Tư vấn, phản biện, tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án phát triển về đo lường theo quy định của pháp luật.”. 4. Bổ sung Điều 41a. Nguyên tắc hoạt động kiểm tra nhà nước về đo lường Hoạt động kiểm tra nhà nước về đo lường dựa trên quản lý dữ liệu và mức độ rủi ro . Chính phủ quy định chi tiết điều này 5. Điều 46: Sửa đổi khoản 3 “3. Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chủ trì, phối hợp với cơ quan,
--	---

		tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường trên địa bàn.” thành “3. Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường trên địa bàn.” 6. Khoản 5 Điều 52: bãi bỏ cụm từ “Chánh thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ - Khoản 1 Điều 54 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số <u>35/2018/QH14</u> như sau: “1. Chủ trì phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện chính sách phát triển chuẩn quốc gia, kế hoạch phát triển chuẩn quốc gia, văn bản quy phạm pháp luật về đo lường.” 7 Điều 55 (Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ) - Bổ sung một khoản quy định về trách nhiệm : “Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và tổ chức thực hiện quy định về phép đo trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được phân công” 8. Điều 56 (Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp) - Điểm a và điểm b khoản 2 Điều 56 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số <u>35/2018/QH14</u> như sau:
--	--	--

		<i>“a) Đề xuất, xây dựng và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về đo lường; xây dựng kế hoạch về đo lường;</i> <i>b) Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch về đo lường;”.</i> - Bỏ khoản 3 vì không UBND cấp huyện: - Sửa đổi khoản 4 Điều 56 “trách nhiệm của UBND cấp xã”: bổ sung trách nhiệm của của UBND cấp xã. Bổ sung một khoản như sau <i>“Chủ trì, thực hiện hoạt động đo lường phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao năng suất chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng...</i>
--	--	---